

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế phường Thủy Nguyên, số 1
2. Địa chỉ: Tổ dân phố Thủy Sơn 4, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

| STT | Họ và tên     | Số chứng chỉ hành nghề                                           | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh            | Vị trí chuyên môn                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác( nếu có) |                                                                                         |
|-----|---------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Bùi Thị Mỹ Nữ | - 001204/HP-CCHN<br>- Quyết định số: 1108/QĐ-SYT ngày 07/12/2015 | KB,CB đa khoa tại trạm y tế , KCB chuyên khoa bác sĩ gia đình, KCB bằng YHCT | 8h/ngày (từ 7h-17h), 5 ngày/tuần (thứ 2-thứ 6) và trực theo phân công | Bác sĩ, trạm trưởng . Phụ trách các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật tại trạm. |                                                                          |  Chủ |

|   |                        |                |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                       |                     |  |  |
|---|------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 2 | Trần Thị Hòa           | 001225/HP-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BHYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, bác sĩ, bác sĩ dự phòng, Y sĩ | 8h/ngày (từ 7h-17h), 5 ngày/tuần (thứ 2-thứ 6) và trực theo phân công | Y sĩ -<br>Trạm phó  |  |  |
| 3 | Đàm Thị Hương          | 010880/HP-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BHYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, bác sĩ, bác sĩ dự phòng, Y sĩ | 8h/ngày (từ 7h-17h), 5 ngày/tuần (thứ 2-thứ 6) và trực theo phân công | Y sĩ                |  |  |
| 4 | Phạm Quang Minh        | 012471/HP-CCHN | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BHYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, bác sĩ, bác sĩ dự phòng, Y sĩ | 8h/ngày (từ 7h-17h), 5 ngày/tuần (thứ 2-thứ 6) và trực theo phân công | Y sĩ                |  |  |
| 5 | Nguyễn Thị Việt        | 001218/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                                                           | 8h/ngày (từ 7h-17h), 5 ngày/tuần (thứ 2-thứ 6) và trực theo phân công | Nữ hộ sinh cao đẳng |  |  |
| 6 | Nguyễn Thị Phương Thảo | 008900/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                                                           | 8h/ngày (từ 7h-17h), 5 ngày/tuần (thứ 2-thứ 6) và trực theo phân công | Điều dưỡng cao đẳng |  |  |

|   |                   |                |            |                                                                       |                     |  |  |
|---|-------------------|----------------|------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 7 | Phạm Thị Kim Dung | 000007/HP-GPHN | Điều dưỡng | 8h/ngày (từ 7h-17h), 5 ngày/tuần (thứ 2-thứ 6) và trực theo phân công | Điều dưỡng cao đẳng |  |  |
|---|-------------------|----------------|------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|

Thủy Nguyễn, ngày 01 tháng 12 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**

**KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



**TRẦN TRƯỜNG**

Bác sĩ: *Bùi Thị Mỹ Nga*

